Quatest 1
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Directorate for Standards Metrology and Quality
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1
Địa chỉ/Address: 8 Hoàng Quốc Việt
Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại/Tel: (84-4) 38361399
Fax: (84-4) 38361199

Số/No: 15/0337/TDN3-30 Trang/Page: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

1.Tên mẫu thử/*Name of sample*: Ống HDPE ∅110x8,1 PN12,5 PE100

2. Khách hàng/ *Customer*: Công ty Cổ phần nhựa Bình Minh

3. Số lượng mẫu/*Quantity*: 01 mẫu **4. Ngày nhận mẫu**/ *Reception date*: 03/ 3/ 2015

5. Tình trạng mẫu/*Description*: 01 đoạn ống nhựa dài 1 mét

6. Thời gian thử nghiệm/*Test period*: Từ ngày 04/ 3/ 2015 đến ngày 01/ 4/ 2015

STT *Item*	**Tên chỉ tiêu** *Specification*	**Đơn vị** *Unit*	**Phương pháp thử** *Test methods*	**Kết quả** *Results*
1	Kích thước cơ bản *(Basic dimentions)*	mm	TCVN 6145: 2004	
	- Đường kính ngoài *(Mean outside diameter)*			110,1
	- Chiều dày thành ống *(Mean wall thickness)*			8,2
2	Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc *(Longitudinal reversion)*	%	TCVN 6148: 2007	1,5
3	Độ bền đối với áp suất bên trong tại nhiệt độ 20^{0}C trong 100 giờ *(Resistance to internal pressure at temperature 20^{0}C in 100h)*	kg/cm^2	ISO 1167: 2006	19,7 Không bị rò rỉ *No leakage*

Hà Nội, ngày 02/ 4 / 2015

GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG

Phạm Thúy Hằng

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1

Kim Đức Thụ

1. *Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.*
   This test results is value only for samples taken by customer.
2. *Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.*
   This test results shall not reproduced except in full, without the weitten approved of QUATEST 1.
3. *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.*
   Name of sample and customer are written as customer's request.

Quatest 1
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Directorate for Standards Metrology and Quality
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1
Quality Assurance and Testing Center 1
Địa chỉ/Address: 8 Hoàng Quốc Việt
Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại/Tel: (84-4) 38361399
Fax: (84-4) 38361199

Số/No: 15/0337/TN3-31 Trang/Page: 1/1

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

TEST RESULT

1.Tên mẫu thử/*Name of sample*: Ống HDPE ∅110x8,1 PN10 PE80

2. Khách hàng/ *Customer*: Công ty Cổ phần nhựa Bình Minh

3. Số lượng mẫu/*Quantity*: 01 mẫu **4. Ngày nhận mẫu**/ *Reception date*: 03/ 3/ 2015

5. Tình trạng mẫu/*Description*: 01 đoạn ống nhựa dài 1 mét

6. Thời gian thử nghiệm/*Test period*: Từ ngày 04/ 3/ 2015 đến ngày 01/ 4/ 2015

STT *Item*	Tên chỉ tiêu *Specification*	Đơn vị *Unit*	Phương pháp thử *Test methods*	Kết quả *Results*
1	Kích thước cơ bản *(Basic dimentions)* - Đường kính ngoài *(Mean outside diameter)* - Chiều dày thành ống *(Mean wall thickness)*	mm	TCVN 6145: 2004	 110,0 8,3
2	Độ thay đổi kích thước theo chiều dọc *(Longitudinal reversion)*	%	TCVN 6148: 2007	1,4
3	Độ bền đối với áp suất bên trong tại nhiệt độ 20^0C trong 100 giờ *(Resistance to internal pressure at temperature 20^0C in 100h)*	kg/cm^2	ISO 1167: 2006	15,9 Không bị rò rỉ *No leakage*

Hà Nội, ngày 02/ 4 / 2015

GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG

Phạm Thúy Hằng

TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 1

Kim Đức Thụ

1. *Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.*
   This test results is value only for samples taken by customer.
2. *Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.*
   This test results shall not reproduced except in full, without the weitten approved of QUATEST 1.
3. *Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.*
   Name of sample and customer are written as customer's request.